TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 14-GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2026/QĐST-HNGĐ	*Gia Lai, ngày 29 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 105/2026/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị H, sinh năm 2000; căn cước công dân số 064300011311; địa chỉ: Thôn E, xã S, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Anh Trần Đình Đ, sinh năm 1999; căn cước công dân số E; địa chỉ: Thôn G, xã K, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2026,

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Huỳnh Thị H và anh Trần Đình Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Huỳnh Thị H và anh Trần Đình Đ có 01 con chung Trần Thiên P, sinh ngày 28/10/2023. Chị H và anh Đ thỏa thuận giao cho anh Trần Đình Đ được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trần Thiên P khi con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực

hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Đ không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ vẫn có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc quyết định thay đổi mức cấp dưỡng.

2.3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị H và anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004833 ngày 13/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Chị H được hoàn trả lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 14-Gia Lai;
- Các đương sự;
- UBND xã Kbang (ĐKKH ngày 26/12/2022);
- Phòng THADS khu vực 14-Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mai Thị Thanh Nga